

TỔNG CỤC HẢI QUAN
CỤC GSQL VỀ HẢI QUAN

Số: 366 /GSQL-GQ1
V/v thủ tục nhập khẩu hóa chất

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 20 tháng 6 năm 2012

Kính gửi: Cục Hải quan TP.Hồ Chí Minh

Trả lời công văn số 1660/HQHCM-GSQL ngày 16/4/2012 của Cục Hải quan TP.Hồ Chí Minh về việc nêu tại trích yếu, Cục Giám sát quản lý - Tổng cục hải quan có ý kiến như sau:

Căn cứ quy định tại điểm b khoản 3 Điều 7 Thông tư số 47/2010/TT-BYT ngày 29/12/2010 của Bộ Y tế hướng dẫn hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu và bao bì tiếp xúc trực tiếp với thuốc thì thuốc thành phẩm, nguyên liệu làm thuốc dùng cho người khi nhập khẩu vào Việt Nam phải có giấy phép nhập khẩu của Cục Quản lý Dược - Bộ Y tế.

Căn cứ các Danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 41/2007/QĐ-BYT ngày 20/11/2007 của Bộ Y tế thì các mặt hàng thuộc lô hàng nhập khẩu của doanh nghiệp, bao gồm: TRIETINOIN thuộc Danh mục nguyên liệu dùng làm thuốc dùng cho người nhập khẩu vào Việt Nam; IRBESARTAN, CAPTOPRIL, PREDNISON, CEFACLOR, SIMETHICONE thuộc Danh mục thuốc thành phẩm dạng đơn chất nhập khẩu vào Việt Nam.

Như vậy các mặt hàng nêu trên khi làm thủ tục nhập khẩu vào Việt Nam phải có giấy phép nhập khẩu của Cục Quản lý Dược - Bộ Y Tế. Đề nghị Cục Hải quan TP.Hồ Chí Minh hướng dẫn Công ty TNHH Hóa chất FD&C xin giấy phép nhập khẩu theo quy định.

Cục Giám sát quản lý trả lời đề Cục Hải quan TP.Hồ Chí Minh biết và thực hiện./.

Nơi nhận :

- Như trên;
- Đ/c Vũ Ngọc Anh (để b/c)
- Lưu: VT, GQ1(3b).

KT. CỤC TRƯỞNG
PHỤ CỤC TRƯỞNG

Ngô Minh Hải